

Số: 314/QĐ-UBND

Thoại Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu quyết toán dự án hoàn thành năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 41/TTr-PTCKH ngày 10 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố số liệu quyết toán dự án hoàn thành năm 2022 theo biểu mẫu 04/CKTC-ĐTXD đính kèm.

Điều 2. Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, các chủ đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *leue*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



leue
Võ Văn Hòa



**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN
DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2022**

*(Kèm theo Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023
của Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn)*

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	TMĐT được duyệt	Giá trị đề nghị QT của chủ đầu tư	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số	149.145	117.135	116.472	(664)	-
I	Vốn thiết kế quy hoạch					
II	Vốn chuẩn bị đầu tư					
III	Vốn thực hiện dự án	149.145	117.135	116.472	(664)	
A	Dự án nhóm C	149.145	117.135	116.472	(664)	
1	Trường tiểu học A Bình Thành điểm chính (Nam Huê)	18.245	13.771	13.739	(32)	
2	Trường mẫu giáo An Bình điểm chính (Phú Hiệp)	19.864	16.779	16.600	(179)	
3	Trường tiểu học B Vọng Đông điểm chính (Sơn Hòa)	18.325	14.331	14.214	(117)	
4	Trường tiểu học An Bình điểm chính (Phú Hiệp)	15.694	12.629	12.534	(95)	
5	Trường tiểu học A Định Mỹ (điểm chính)	26.359	13.860	13.718	(142)	
6	Trường trung học cơ sở Vọng Đông (điểm phụ)	8.604	8.117	8.108	(9)	
7	Trụ sở Ban chỉ huy Quân sự xã Thoại Giang (Nâng cấp, cải tạo Trường tiểu học B Thoại Giang (điểm cũ) làm Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự xã Thoại Giang)	1.132	984	979	(5)	
8	Trường tiểu học A Phú Thuận điểm chính (Hòa Tây A)	10.848	10.136	10.073	(63)	
9	Trường tiểu học Mỹ Phú Đông điểm chính (Tân Mỹ)	12.871	10.873	10.853	(19)	
10	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Lộ tẻ Vĩnh Trạch (đoạn từ ĐT943 - cầu Thành Vĩnh)	5.607	4.732	4.732	0	
11	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường kênh Bốn Tổng (đoạn từ Bùi Trung Ôn - ranh Vĩnh Thạnh, Cần Thơ)	6.474	6.266	6.263	(3)	
12	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Lộ tẻ Định Thành (đoạn từ ĐT943 - cầu Hai Khẩu)	5.123	4.658	4.658	0	